

PHẦN BA

CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO VIÊN, VỞ BÀI TẬP, VỞ TẬP VIẾT

1.1. Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên

SGV *Tiếng Việt 2* thuộc bộ sách *Chân trời sáng tạo* gồm hai tập nhằm mục đích giới thiệu quan điểm biên soạn, những điểm mới của sách *Tiếng Việt 2* và các phương án dạy học các bài trong SHS *Tiếng Việt 2*. Sách gồm hai phần lớn:

Phần một: Hướng dẫn chung, giới thiệu về quan điểm biên soạn, những điểm mới của sách *Tiếng Việt 2*, bộ sách *Chân trời sáng tạo* và phần hướng dẫn chung về việc dạy học các kiểu bài. Cuối phần hướng dẫn chung là các phụ lục: *Chương trình môn Tiếng Việt lớp 2; Phân phối chương trình Tiếng Việt 2, Hướng dẫn viết chữ hoa,...*

Phần hai: Hướng dẫn cụ thể bao gồm toàn bộ các thiết kế dạy học cho tất cả các bài học và tiết học có trong SHS *Tiếng Việt lớp 2*. Cuối sách là phần gợi ý hướng dẫn GV thiết kế các tiết ôn luyện và để kiểm tra cuối kì. GV có thể xem SGV như một phương án gợi ý cho các hoạt động dạy học tất cả kiểu bài. Tùy tình hình, đặc điểm HS của từng lớp, GV có thể thiết kế lại, chuyển đổi một số hình thức dạy học, đánh giá, thậm chí cả một số BT cho phù hợp và đúng với định hướng dạy học phát triển phẩm chất và năng lực HS, chú trọng dạy học phân hoá, tích hợp, tích cực.

Phần *hướng dẫn cụ thể* của SGV được trình bày theo đơn vị bài học, tuần và chủ đề. Tuy nhiên, ở từng bài học, để giúp GV chủ động giảng dạy phù hợp với trình độ, năng lực của HS lớp mình phụ trách, SGV *Tiếng Việt 2* thuộc bộ sách *Chân trời sáng tạo* không tách bạch từng tiết.

Để giản tiện trong trình bày, tránh gây cảm giác nặng nề, nhàm chán, những lưu ý về đánh giá, nhận xét (kế hoạch, hình thức tổ chức, cách tiến hành, cách nói/ viết lời nhận xét đánh giá,...) về dạy học đại trà và dạy học phân hoá,... được nêu ở hướng dẫn chung về dạy học các kiểu bài mà không nêu ở từng bài cụ thể.

Theo các nhà tâm lý học, năng lực là tổng hoà kiến thức, kĩ năng, thái độ. Mục tiêu yêu cầu trong một bài dạy là những kết quả học tập mà mỗi HS cần đạt sau mỗi bài học/ tiết học. Mức độ cụ thể, chuyên biệt của các kết quả này phụ thuộc vào mức độ tường minh của các mục tiêu dạy học mà người GV hình dung trong đầu và diễn đạt chúng. Do đó, khi soạn mục tiêu bài học, người GV cần dùng từ ngữ chỉ các khả năng có thể quan sát trực tiếp và có thể kiểm soát được/ kiểm tra/ đánh giá được mức độ đạt được của HS sau mỗi bài học. Từ kết quả này, GV sẽ có cơ sở để chỉnh sửa/ phản hồi

cho những tiết học sau. Kết quả đạt được từ mỗi bài học là một lát cắt của quá trình phát triển năng lực và phẩm chất của HS. Do đó, việc phát triển năng lực và phẩm chất cho HS là một quá trình/ tiến trình chứ không phải chỉ thông qua một bài học. Mặt khác, vì năng lực của HS là sự kết hợp tổng hoà của cả ba yếu tố: kiến thức, kĩ năng, thái độ – phẩm chất nên khi viết một mục tiêu theo định hướng năng lực, phẩm chất, người GV cũng cần dùng một cách cụ thể sự kết hợp của cả ba yếu tố đó với các mức độ khác nhau. Vì những lí do trên, SGK *Tiếng Việt 2* thuộc bộ sách *Chân trời sáng tạo* thiết kế mục tiêu theo hoạt động, sử dụng cụm động từ chỉ hoạt động để diễn đạt giúp GV quan sát được, lượng hoá được các hoạt động dạy học và kết quả thu được ở HS. Thêm vào đó các mục tiêu được trình bày theo thứ tự hoạt động giúp GV thuận tiện trong việc thiết kế hoạt động dạy học và tiến trình thực hiện một đơn vị bài học.

Các hướng dẫn cụ thể là những gợi ý, GV tùy thuộc thực tế dạy học để cụ thể hoá cho phù hợp với đối tượng dạy học và điều kiện dạy học. Ngoài ra, để giúp GV tham khảo mở rộng thêm, SGK có những chú dẫn về nguồn tài liệu để GV thuận tiện khi tìm kiếm.